

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017 /HNGĐ-ST

Ngày: 28/11/2017

V/v tranh chấp “ ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TIỀN GIANG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Bùi Thanh Giảng**.

Hội thẩm nhân dân :

1/ Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**.

2/ Bà **Lý Bé Năm**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Tăng Thị Điền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

Ngày 28/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 323/2017/TLST- HNGĐ ngày 04/10/ 2017 về việc “ ly hôn ” theo quyết định xét xử số 83/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20/11/2017 giữa các đương sự :

Nguyên đơn : Anh Nguyễn Thanh N, sinh 1974 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

Bị đơn : Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh 1969 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thị xã C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh N trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Ngọc A tự nguyện chung sống như vợ chồng với nhau từ năm 1991, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống với nhau, hai người hạnh phúc thời gian dài, sau đó thì hai người thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng với nhau về quan điểm sống, về kinh tế gia đình, chị A thường ghen tuông vô cớ, làm ảnh hưởng đến việc làm, sự chăm sóc và nuôi dạy các con, mặc dù anh đã chủ động làm hòa với mong muốn hàn gắn tình cảm nhưng mâu thuẫn ngày càng thêm trầm trọng, anh và chị A đã ly thân từ 2015 đến nay. Anh cảm thấy tình cảm không còn nữa, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị A.

Về con chung: Có 02 người tên Nguyễn Hữu N1, sinh năm 1993 và Nguyễn Ánh L, sinh năm 1995. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Ngày 20/11/2017 anh N có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt. Anh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

** Tại đơn bản tự khai và biên bản hòa giải, bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc A trình bày: Chị thống nhất với tất cả các vấn đề mà anh N trình bày về quá trình chung sống với nhau, về mâu thuẫn, về con chung nhưng chị cho rằng mâu thuẫn giữa chị và anh N không đến mức trầm trọng để dẫn đến việc ly hôn nên chị không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh N.*

Về con chung: Có 02 người tên Nguyễn Hữu N1, sinh năm 1993 và Nguyễn Ánh L, sinh năm 1995. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Ngày 17/11/2017 chị A có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt. Chị vẫn giữ nguyên lời trình bày của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ lời trình bày của anh Nguyễn Thanh N và chị Nguyễn Thị Ngọc A thì anh N và chị A chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991 mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, anh N khởi kiện chị A về việc ly hôn thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với anh N, chị A nhưng anh N và chị A có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt chị A, anh N theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy đã là vợ chồng thì phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Chị A và anh N từ khi chung sống với nhau đến nay đã có 02 con chung, hai người chung sống hạnh phúc thời gian dài, sau đó thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, bất đồng với nhau về quan điểm sống, về kinh tế gia đình, chị A thường ghen tuông vô cớ, làm ảnh hưởng đến việc làm, sự chăm sóc và nuôi dạy các con, mặc dù anh đã chủ động làm hòa với mong muốn hàn gắn tình cảm nhưng mâu thuẫn ngày càng thêm trầm trọng, anh và chị A đã ly thân từ 2015 đến nay. Nay anh yêu cầu được ly hôn với chị A. Chị A cũng thống nhất với lời trình bày của anh N nhưng không đồng ý ly hôn vì chị còn tình cảm với anh N. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh N và chị A là có thật, anh N và chị A chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên anh N và chị A không được công nhận là vợ chồng, đến thời điểm hiện tại anh N cũng không muốn tiếp tục chung sống với chị A. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh N, tuyên bố anh N và chị A không phải là vợ chồng.

Về con chung: Không yêu cầu nên không xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét.

Về nợ chung: Không yêu cầu nên không xét.

Về án phí: Nguyên đơn là anh Nguyễn Thanh N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự ; khoản 1 Điều 14, các Điều 53, 58 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử: - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thanh N.

Tuyên bố anh Nguyễn Thanh N và chị Nguyễn Thị Ngọc A không phải là vợ chồng.

- Về con chung: Không xem xét.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh N phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng). Anh N đã nộp 300.000 đồng(Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001062 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy xem như đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo: Chị A, anh N được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ .

Nơi nhận :

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TX CL;
- Chi cục THADS TX CL;
- UBND phường Nhị Mỹ, TXCL;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng